**Tiết 11:** **NÓI VÀ NGHE**

**Trao đổi một vấn đề mà em quan tâm**

**I. MỤC TIÊU**

 **1. Kiến thức:**

 - HS trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống mà mình quan tầm.

 - HS tóm tắt được các ý chính do ngươi khác trình bày.

 - HS biết trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt.

 **2. Năng lực**

 **a. Năng lực chung:** Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

 **b. Năng lực riêng biệt:**

 - Nhận biết được kiểu bài trao đổi một vấn đề mà em quan tâm (yêu cầu kiểu bài, mục đích...)

 - Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống, tóm tắt được các ý chính do người khác trình bày.

 **3. Phẩm chất:**  Ý thức tự giác, tích cực trong học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

 KHBD, SGK, SGV, SBT

- PHT số 1,2

- Tranh ảnh, giấy, màu, băng keo, keo, kéo...

- Máy tính, máy chiếu, bảng phụ, Bút dạ, Giấy A0

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

 **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

 **a. Mục tiêu**: Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

 **b. Nội dung**: HS huy động tri thức đã có để trả lời câu hỏi.

 **c. Sản phẩm**: Nhận thức và thái độ học tập của HS.

 **d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv chuyển giao nhiệm vụ:

*Hãy liệt kê những khó khăn mà em hoặc những người bạn cùng độ tuổi với em đang trải qua*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

**PP/KTDH:** Nêu và giải quyết vấn đề, động não

- Gv quan sát, lắng nghe gợi mở

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- Gv tổ chức hoạt động

- Hs khác nhận xét, bổ sung, phản biện câu trả lời của bạn.

*Gợi ý: Bạo hành, bóc lột sức lao động…*

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

-Giáo viên nhận xét, đánh giá thông qua câu trả lời của học sinh. Bổ sung, chốt lại kiến thức

 **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

 **Hoạt động 1: Chuẩn bị bài nói**

 **a. Mục tiêu:** Nhận biết được kiểu bài trao đổi một vấn đề mà em quan tâm (yêu cầu kiểu bài, mục đích...)

 **b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

 **c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

 **d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ CHỨC THỰC HIỆN** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **\*NV1: Hướng dẫn học sinh xác định mục đích nói và người nghe và phần chuẩn bị trước khi nói****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Gv chuyển giao nhiệm vụ*+ GV lưu ý HS về sự cần thiết của việc xác định mục đích nói và đối tượng nghe.**+ GV đặt câu hỏi thảo luận: Khi tham gia thảo luận về một vấn đề mà em quan tâm, điều chúng ta cần hướng đến là gì? Ai là người sẽ nghe ta trình bày ý kiến?*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ****PP/KTDH:**Đặt câu hỏi, thuyết trình ,thảo luận nhóm bàn.- Gv quan sát, lắng nghe gợi mở- HS thực hiện nhiệm vụ;**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**- GV gọi 1 đến 2 học sinh trả lời. - Hs khác nhận xét, bổ sung, phản biện câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét,đánh giá thông qua câu trả lời của học sinh, phiếu học tập. Bổ sung, chốt lại kiến thức\***NV2: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu phần trước khi nói****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Gv chuyển giao nhiệm vụ:*+ Các nhóm luyện nói theo các chủ đề đã xác định, thống nhất nội dung (thời gian:7 phút)*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ****PP/KTDH:**Đặt câu hỏi, thuyết trình , luyện tập theo nhóm.- Gv quan sát, lắng nghe gợi mở- HS thực hiện nhiệm vụ;**Dự kiến khó khăn của hs:** Lựa chọn nội dung và xây dựng dàn ý.**Cách khắc phục:** GV gợi ý:+Trẻ em và việc sử dụng các thiết bị công nghệ.+Trẻ em với nguyện vọng được người lớn lắng nghe, thấu hiểu.+Trẻ em với việc học tập.+Bạo hành trẻ em- Thu thập tư liệu cho nội dung trình bày:- Nhớ lại những trải nghiệm của em- Tìm thêm thông tin liên quan từ sách báo hoặc các phương tiện nghe nhìn để có được cái nhìn toàn diện hơn về đề tài muốn nói- Ghi ngắn gọn một số ý quan trọng khi trình bày như: vấn đề trao đổi và các biểu hiện của nó, ý kiến của em, tác động của vấn đề và bài học rút ra sau khi bàn luận- Dự kiến các nội dung người nghe có thể trao đổi để chuẩn bị phản hồi**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**HS tập luyện nói theo nhóm.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét,đánh giá thông qua câu trả lời của học sinh, phiếu học tập. Bổ sung, chốt lại kiến thức | I**. Xác định mục đích nói và người nghe**- Mục đích: thuyết phục người nghe về ý kiến của mình trước một vấn đề mà em cho là quan trọng, ý nghĩa- Người nghe: thầy cô, bạn bè, người quan tâm đến vấn đề được trao đổi.**II. Trước khi nói****1. Chuẩn bị nội dung nói**Các bước cần làm để chuẩn bị bài nói- Chọn vấn đề- Tìm hiểu những thông tin xoay quanh vấn đề- Xây dựng sườn ý cơ bản- Xác định từ ngữ then chốt và giọng nói thích hợp. **2. Tập luyện**- Em cần tập luyện trước khi trình bày trước lớp. - Em có thể tập trình bày trước nhóm bạn hoặc người thân và lắng nghe các ý kiến nhận xét, góp ý để hoàn thiện bài nói |

 **Hoạt động 2: Trình bày bài nói**

 **a. Mục tiêu:**

 - Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống, tóm tắt được các ý chính do người khác trình bày.

 - Ý thức tự giác, tích cực trong học tập.

 **b. Nội dung**: Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

 **c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

 **d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ CHỨC THỰC HIỆN** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Gv chuyển giao nhiệm vụ*+ GV yêu cầu các nhóm cử đại diện trình bày bài nói.**+ Gv quan sát hoạt động thảo luận của HS, kịp thời đưa ra những gợi dẫn và định hướng.*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ****PP/KTDH:** Thảo luận nhóm, thuyết trình, trực quan.- Gv quan sát, lắng nghe gợi mở- HS thực hiện nhiệm vụ;**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**- Đại diện 1 đến 2 nhóm HS trình bày sản phẩm thảo luận.- Hs báo cáo**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét,đánh giá thông qua câu trả lời của học sinh, phiếu học tập. Bổ sung, chốt lại kiến thức | **III. Trình bày bài nói****1. Người nói:**- Trình bày bài nói theo các nội dung đã được chuẩn bị- Điều chỉnh giọng nói, tốc độ nói; sử dụng cử chỉ, điệu bộ phù hợp với nội dung trình bày và thể hiện sự tương tác với người nghe- Có thể sử dụng các phương tiện hỗ trợ (tranh ảnh, đoạn phim ngắn, bài thơ, bài hát…) để bài nói thuyết phục hơn**2. Người nghe:**- Tập trung lắng nghe nội dung trình bày- Ghi chép lại các ý quan trọng để nắm được nội dung chính của bài trình bày.- Chú ý thái độ và cách trình bày vấn đề của người nói- Ghi lại một số nội dung sẽ trao đổi với người nói |
| **Bài viết tham khảo** Hiện nay có rất nhiều vấn đề đáng để chúng ta quan tâm như: ô nhiễm môi trường, nói tục chửi thể và một trong số đó không thể không kể đến bạo lực học đường. Vậy hiện trạng bạo lực học đường hiện nay của học sinh diễn ra như thế nào? Chúng ta dễ dàng bắt gặp những trường hợp đánh nhau, gây gổ,  tụ tập để “trả thù”, “dằn mặt” nhau bằng các loại vũ khí nguy hiểm như dao, mã tấu, gậy,… khiến ai nấy đều lo lắng. Học sinh bây giờ chỉ cần có một chút hiềm khích thôi cũng có thể sẵn sàng lao vào ẩu đả và đánh nhau. Có lẽ nguyên nhân gây ra bạo lực học đường là do cha mẹ thiếu quan tâm đến con cái, nhà trường chưa sát sao trong việc giáo dục nhân cách học sinh. Hay cũng có thể do lứa tuổi này học sinh đang muốn tự khẳng định mình nên muốn đánh nhau để thể hiện bản thân. Tất cả những điều đó đều gây ra bạo lực học đường và gây ra hậu quả rất nghiêm trọng. Hậu quả khôn lường về cả thể chất, tiền bạc, lẫn tinh thần. Đã có rất nhiều học sinh bị đánh đến mức phải nhập viện hay phải nghỉ học, chuyển trường. Rõ ràng hậu quả của bạo lực học đường là vô cùng kinh khủng. Vậy để khắc phục được tình trạng đó thì có lẽ sự giáo dục của gia đình và nhà trường là vô cùng quan trọng và cần thiết. Là một học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường em sẽ cố gắng học tập thật tốt để không xa vào những tệ nạn xã hội như vậy. |

 **Hoạt động 3: Trao đổi về bài nói**

 **a. Mục tiêu:** Nắm được cách đánh giá bài nói/trình bày

 **b. Nội dung**: Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

 **c. Sản phẩm học tập**: HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

 **d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv chuyển giao nhiệm vụ

*+ GV hướng dẫn HS xem kĩ bảng yêu cầu trong SHS để nắm được những đòi hỏi cơ bản với người nghe, người nói, trước khi thực hiện việc trao đổi ý kiến*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

**PP/KTDH:** Động não

- Gv quan sát, lắng nghe gợi mở

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- GV gọi 1 đến 2 học sinh trả lời. Hs khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét,đánh giá thông qua câu trả lời của học sinh, phiếu học tập. Bổ sung, chốt lại kiến thức

 **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP+VẬN DỤNG**

 **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

 **b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

 **c. Sản phẩm học tập**: Kết quả của HS.

 **d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv chuyển giao nhiệm vụ

*Thực hành luyện nói và quay lại video gửi cho GV*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

**PP/KTDH:** Thảo luận nhóm, thuyết trình, trực quan.

- Gv quan sát, lắng nghe gợi mở

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- GV gọi 1 đến 2 học sinh trình bày . Hs khác nhận xét, bổ sung.

- Hs báo cáo

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét,đánh giá thông qua câu trả lời của học sinh, sản phẩm của học sinh. Bổ sung, chốt lại kiến thức

**PHỤ LỤC**

|  |
| --- |
| **PHIẾU ĐÁNH GIÁ THEO TIÊU CHÍ** |
| **Nhóm:………………………** |
| **Tiêu chí** | **Mức độ** |
| **Chưa đạt (0đ)** | **Đạt (1đ)** | **Tốt (2đ)** |
| 1. Thể hiện ý kiến của người nói về của người nói về một người nói về một vấn đề mà mình quan tâm | Chưa thể hiện được ý của người nói về của người nói về một người nói về một vấn đề đời sống | Thể hiện được ý kiến của người nói về một vấn đề đời sống | Thể hiện được ý kiến của người nói về một vấn đề đời sống m ột cách rõ ràng ấn tượng |
| 2. Đưa ra được các lý lẽ và bằng chứng | Chưa đưa ra được các lí lẽ lẽ và bằng chứng phù và bằng chứng phù hợp | Đưa ra được các lí lẽ và bằng chứng phù hợp với vấn đề bàn luận | Đưa ra được các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, sâu sắc, ti êu biểu phù hợp với vấn đề bàn luận |
| 3. Nói rõ rang và truyền cảm | Nói nhỏ, khó nghe, nói lặp lại, ngập ngừng nhiều lần | Nói rõ nhưng đôi chổ lặp lại hoặc ngập ngừng một vài câu | Nói rõ, truyền cảm, hầu như không lặp lại hay ngập ngừng |
| 4. Sử dụng ngôn ngữ cơ thể (cử chỉ, điệu bộ, nét mặt,…) Phù hợp | Điệu bộ thiếu tự tin chưa có sự tương tác (ảnh mắt, cử chỉ,...) với người nghe; nét mặt chưa biểu cảm hoặc biểu cảm không phù hợp với nội dung trình bày.  | Điệu bộ tự tin, có sự tương tác (ánh măt, cử chỉ,…) với người nghe; nét mặt biểu cảm phù hợp với nội dung trình bày | Điệu rất bộ tự tin, có sự tương tác tích cực (ánh mắt, cử chỉ,…) với người nghe; nét mặt biểu cảm rất phù hợp với nội dung trình bày |

**Bộ câu hỏi đánh giá thường xuyên:**

1.Nêu các bước cần thực hiện để có thể trình bày 1 bài nói.

-Chuẩn bị nội dung nói và tập luyện

2.Những vấn đề mà em quan tâm hiện nay là gì? Trình bày dàn ý bài nói về 1 chủ đề cụ thể.

-Hs trình bày theo suy nghĩ cá nhân.

**Hướng dẫn về nhà:** Hoc kĩ bài, hoàn thiện bài tập

**Chuẩn bị bài sau:**

**Rút kinh nghiệm:**